TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ CÔNG

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: **Kinh tế vĩ mô 1**
2. Tên môn học tiếng Anh: Macroeconomics
3. Mã môn học: ECON1302
4. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng

☐ Giáo dục đại cương ☐ Kiến thức chuyên ngành

☒ Kiến thức cơ sở ☐ Kiến thức bổ trợ

☐ Kiến thức ngành ☐ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp

5. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3	**3**		**5**

6. Phụ trách môn học

a. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế và quản lý công

b. Giảng viên: ThS. Bùi Anh Sơn

c. Địa chỉ email liên hệ: son.ba@ou.edu.vn

d. Phòng làm việc: Phòng 603, Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, 35-37 Hồ Hảo Hớn, Phường Cô Giang, Quận 1

II. Thông tin về môn học

1. Mô tả môn học

Với những kiến thức cơ bản về Kinh tế học vĩ mô được cung cấp trong môn học này, sinh viên có thể hiểu được ý nghĩa của các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô cơ bản (như GDP, GNI, CPI, tốc độ tăng trưởng kinh tế, tỷ lệ lạm phát,…), cách thức hình thành lãi suất trên thị trường tiền tệ, cũng như việc ngân hàng trung ương dùng lãi suất chiết khấu, dự trữ bắt buộc và hoạt động nghiệp vụ thị trường mở như là các công cụ làm thay đổi cung tiền trong nền kinh tế. Ngoài ra, sinh viên còn có thể phân biệt được sự khác nhau giữa các khái niệm mất giá - lên giá, nâng giá - phá giá của một đồng tiền và giải thích được sự hình thành tỷ giá hối đoái trên thị trường ngoại tệ và cách mà chính phủ có thể can thiệp vào thị trường ngoại tệ trong từng cơ chế tỷ giá hối đoái.

Trên cơ sở nắm bắt sản lượng cân bằng được xác định như thế nào trong mô hình số

nhân của Keynes, kết hợp với các kiến thức trong thị trường tiền tệ và thị trường ngoại tệ, sinh viên sẽ được giới thiệu mô hình IS-LM, mô hình tổng cung- tổng cầu để có thể hiểu được khi chính phủ thực hiện chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa thì sản lượng quốc gia, lạm phát và thất nghiệp bị ảnh hưởng như thế nào. Cuối cùng, cũng thông qua mô hình tổng cung-tổng cầu, sinh viên có thể giải thích được mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp trong ngắn hạn và dài hạn.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1.	Môn tiên quyết: Không có	
2.	Môn học trước: Không có	
3.	Môn học song hành: Không có	

3. Mục tiêu môn học

Môn *Kinh tế vĩ mô I* được thiết kế nhằm cung cấp *kiến thức cơ bản, kỹ năng đánh giá và phân tích* các hiện tượng và các sự kiện kinh tế vĩ mô, góp phần *cải thiện mức độ hiểu biết* của sinh viên đối với sự vận hành của nền kinh tế và thực thi các chính sách kinh tế vĩ mô, và làm *cơ sở cho việc phân tích các vấn đề có liên quan trong các môn học ứng dụng sau này*.

Mục tiêu môn học	Mô tả	CĐR CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	- Nắm được các khái niệm, kỹ thuật và cách thức đo lường các hoạt động của nền kinh tế. - Giúp sinh viên hiểu được các vấn đề và các hoạt động của nền kinh tế vĩ mô cũng như mối liên hệ giữa chúng thông qua các lý thuyết và mô hình cơ bản. - Hiểu được các mối quan hệ kinh tế vĩ mô cơ bản của nền kinh tế mở, giao thương thương mại và tác động của các dòng vốn quốc tế. - Nhận biết tầm quan trọng của các yếu tố góp phần vào thành quả tăng trưởng kinh tế dài hạn đương đại.	

Mục tiêu môn học	Mô tả	CĐR CTĐT phân bổ cho môn học
CO2	- Phân tích được các nguồn dữ liệu thống kê về nền kinh tế (như GDP thực, GDP danh nghĩa, GNP, CPI, lãi suất…) cũng như sử dụng các loại dữ liệu này cho việc nghiên cứu khoa học; - Hiểu và phân tích được bản chất của các trục trặc kinh tế vĩ mô và cách thức giải thích chúng. - Đánh giá và phân tích cách thức các chính sách tài khóa và tiền tệ được sử dụng nhằm góp phần giảm bớt các biến động có tính chu kỳ.	
CO3	Tin tưởng vào giá trị thực tiễn của kiến thức môn học mang lại trong việc áp dụng những kiến thức này vào phân tích hoạt động của nền kinh tế, đồng thời tin tưởng vào ý nghĩa của việc áp dụng môn học trong nghiên cứu khoa học.	
CO4	Đào tạo năng lực làm việc độc lập và theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành Kinh tế và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.	
CO5	Giúp người học xây dựng ý thức trách nhiệm đối với cộng đồng, ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp.	

4. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên phải có khả năng:

Mục tiêu môn học (CO)	CĐR môn học (PLO)	Mô tả CĐR
CO1 **Kiến thức**	PLO1	Trang bị kiến thức nền tảng về tự nhiên, xã hội và con người để phục vụ cho phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân.
	PLO2	Nắm được các khái niệm, kỹ thuật và cách thức đo lường các hoạt động của nền kinh tế, hiểu được các vấn đề và các hoạt động của nền kinh tế vĩ mô cũng như mối liên hệ giữa chúng thông qua các lý thuyết và mô hình cơ bản. Hiểu được các mối quan hệ kinh tế vĩ mô cơ bản của nền kinh tế mở, giao thương thương mại và tác động của các dòng vốn quốc tế. Nhận biết tầm quan trọng của các yếu tố góp phần vào thành quả tăng trưởng kinh tế dài hạn đương đại.

Mục tiêu môn học (CO)	CĐR môn học (PLO)	Mô tả CĐR
	PLO3	Phân tích được các nguồn dữ liệu thống kê về nền kinh tế (như GDP thực, GDP danh nghĩa, GNP, CPI, lãi suất…) cũng như sử dụng các loại dữ liệu này cho việc nghiên cứu khoa học.
	PLO4	- Hiểu và phân tích được bản chất của các trục trặc kinh tế vĩ mô và cách thức giải thích chúng. - Đánh giá và phân tích cách thức các chính sách tài khóa và tiền tệ được sử dụng nhằm góp phần giảm bớt các biến động có tính chu kỳ.
	PLO5	Cung cấp công cụ nền tảng về kinh tế học cần thiết để giải quyết các vấn đề chuyên môn sâu thuộc lĩnh vực kinh tế như Kinh tế đầu tư, Kinh tế quốc tế, Quản lý công, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế môi trường, …
	PLO6	Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực bổ trợ trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn.
CO2 **Kỹ năng**	PLO7	Có kỹ năng nhận thức và giải quyết vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực Kinh tế trên giác độ vĩ mô.
	PLO8	Có kỹ năng thực hành nghề nghiệp trong lĩnh vực chuyên ngành
	PLO9	Có kỹ năng giao tiếp hiệu quả và làm việc trong môi trường hội nhập.
CO3	PLO10	Có năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.
	PLO11	Có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân
	PLO12	Có ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CLOs	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13	PLO14	PLO15
1	X	X	X	X	X	X	X	X							
2							X	X	X	X					
3			X							X	X	X			
4															

5. Học liệu

a. Tài liệu bắt buộc

[1] Dương Tấn Diệp (2007), *Kinh tế vĩ mô*, Tái bản lần thứ 9, NXB Thống Kê

[2] Nguyễn, Thái Thảo Vy (2009), *Kinh tế học vĩ mô (Phần cơ bản)*, Tái bản lần thứ 1, NXB Tài Chính

[3] Nguyễn Như Ý, Trần Bích Dung (2011), *Kinh tế Vĩ Mô,* NXB Thống Kê

[4] Nguyễn Như Ý, Trần Bích Dung (2009), *Tóm tắt lý thuyết, câu hỏi trắc nghiệm kinh tế Vĩ mô*, NXB Thống Kê

[5] Mankiw, N. Gregory (2012), *Principles of Economics*, 3rd edition, South-Western

b. Tài liệu tham khảo

[1] Krugman and Wells (2006), Macroeconomics, Worth Publisher

[2] Trang Web

- Tổng Cục Thống Kê: www.gso.gov.vn
- Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam: www.sbv.gov.vn
- Ngân Hàng Thế Giới: www.worlbank.org
- Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế: www.imf.org
- Ngân Hàng Phát Triển Châu Á: www.adb.org

c. Tài liệu tham khảo bắt buộc

6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	**Bài đánh giá**	**Thời điểm**	**CĐR môn học**	**Tỷ lệ %**
(1)	(2)	(3)	(4)	
A1. Đánh giá quá trình Chuyên cần	Chuyên cần, thái độ, tham gia phát biểu, phản biện tại lớp	Thường xuyên	CLO1 CLO2	5%
A2. Đánh giá giữa kỳ	Bài tập nhóm: Có 2 bài tập nhóm thảo luận 01 bài tập tình huống trên LMS	Buổi học tuần thứ 3,6,9	CLO 1 CLO3	5%

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	
			CLO4	
	Bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ	Buổi học tuần thứ 7 Giữa kỳ	CLO1 CLO2 CLO3	20%
A3. Đánh giá cuối kỳ	Bài kiểm tra trắc nghiệm	Cuối kỳ	CLO1 CLO2 CLO3	70%
Tổng cộng				**100%**

7. Kế hoạch giảng dạy

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Tuần 1 /buổi thứ 1	**Chương 1.** **TỔNG QUANVỀ KINHTẾ HỌC VĨ MÔ** ❖ Các vấn đề của Kinh tế vĩ mô Sản lượng quốc gia Lạm phát Thất nghiệp ❖ Mục tiêu của nền kinh tế Hiệu quả Ổn định Tăng trưởng Phát triển bền vững Công bằng ❖ Các chính sách Kinh tế vĩ mô o Chính sách tài khóa o Chính sách tiền tệ o Chính sách ngoại thương	CLO1 CLO2	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; + Học ở nhà: - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Quá trình;	1) Thảo Vy (2009) Chương 1. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 1

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Tuần 2 /buổi thứ 2	**Chương 2.** **CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ VĨ MÔ CƠ BẢN** ❖ Tổng sản phẩm trong nước (GDP) o GDP là gì? o Các phương pháp tiếp cận để tính GDP ▪ Thông qua luồng hàng ▪ Thông qua luồng tiền o Các phương pháp tính GDP ▪ Phương pháp sản xuất (Phương pháp giá trị gia tăng) ▪ Phương pháp thu nhập ▪ Phương pháp chi tiêu o GDP danh nghĩa và GDP thực o Tốc độ tăng trưởng kinh tế ❖ Tổng sản phẩm (thu nhập) quốc gia- GNP (GNI) o GNP (GNI) là gì? o Cách tính GNP (GNI) ❖ Các chỉ số giá o Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) o GDP deflator Cách tính tỷ lệ lạm phát	CLO1 CLO2	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Hướng dẫn làm bài tập Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Quá trình;	1) Thảo Vy (2009) Chương 2. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 2
Tuần 3 /buổi thứ 3	**Chương 3.** **XÁC ĐỊNH SẢN LƯỢNG CÂN BẰNG** ❖ Quan điểm của Keynes về sản lượng cân bằng ❖ Nền kinh tế đóng, không có chính phủ o Thành phần của AD o Các điều kiện cân bằng ▪ Y=AD	CLO2 CLO4	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS	Quá trình; Giữa kỳ	1) Thảo Vy (2009) Chương 3. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 3, 4

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	▪ Các khoản rò rỉ = các khoản bơm vào ▪ Đầu tư thực tế= Đầu tư dự kiến o Sản lượng cân bằng ❖ Nền kinh tế đóng, có chính phủ o Thành phần của AD o Các điều kiện cân bằng o Sản lượng cân bằng ❖ Nền kinh tế mở o Thành phần của AD o Các điều kiện cân bằng o Sản lượng cân bằng ❖ Mô hình số nhân ❖ Nghịch lý tiết kiệm		- Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)		
Tuần 4 /buổi thứ 4	**Chương 4.** **THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ** ❖ Giả thuyết: mức giá của nền kinh tế không đổi ❖ Tiền tệ o Định nghĩa tiền o Các hình thái và chức năng của tiền ❖ Hệ thống ngân hàng o Ngân hàng trung ương o Ngân hàng thương mại ❖ Cung tiền o Các khối tiền ▪ M0 ▪ M1 ▪ M2 ▪ … o Qui trình tạo tiền o Số nhân tiền o Hàm cung tiền o Các công cụ chủ yếu làm thay đổi cung tiền ▪ Tỷ lệ dự trữ bắt buộc	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà Sinh viên: + Học ở lớp: Tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Quá trình Bài tập	1) Thảo Vy (2009) Chương 4. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 5.

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	▪ Lãi suất chiết khấu ▪ Hoạt động nghiệp vụ thị trường mở ❖ Cầu tiền o Động cơ giữ tiền o Hàm số cầu tiền o Sự dịch chuyển của đường cầu tiền ❖ Cân bằng trên thị trường tiền tệ và cách hình thành lãi suất cân bằng ❖ Lãi suất danh nghĩa và lãi suất thực. ❖ Tác động của lãi suất đến sản lượng quốc gia thông qua đầu tư và chi tiêu hộ gia đình. o Mối quan hệ giữa lãi suất và đầu tư $I = f(r)$ o Mối quan hệ giữa lãi suất và chi tiêu hộ gia đình $C - f(r)$				
Tuần 5 /buổi thứ 5	**Chương 5.** **THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ & CÁN CÂN THANH TOÁN** ❖ Khái niệm o Thị trường ngoại tệ o Tỷ giá hối đoái danh nghĩa ❖ Cân bằng trên thị trường ngoại tệ o Cung ngoại tệ o Cầu ngoại tệ o Tỷ giá hối đoái cân bằng trên thị trường ngoại tệ ❖ Các cơ chế tỷ giá hối đoái o Cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi o Cơ chế tỷ giá hối đoái cố định	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Quá trình;	1) Thảo Vy (2009) Chương 5. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 9.

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	○ Cơ chế tỷ giá hối đoái thả nổi có quản lý ❖ Tỷ giá hối đoái thực ❖ Cán cân thanh toán ○ Tài khoản vãng lai ○ Tài khoản vốn và tài chính Tài trợ chính thức				
Tuần 6 /buổi thứ 6	**Chương 6.** **MÔ HÌNH IS-LM** ❖ Thị trường hàng hóa và đường IS ❖ Thị trường tiền tệ và đường LM ❖ Cân bằng trên thị trường hàng hóa và thị trường tiền tệ ❖ Tác động của chính sách tài khóa Tác động của chính sách tiền tệ	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Quá trình	1) Thảo Vy (2009) Chương 6. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 6.
Tuần 7 Buổi thứ 7	**Chương 7.** **MÔ HÌNH AS-AD** ❖ Đường tổng cầu theo giá (dựa trên mô hình IS-LM) ❖ Đường tổng cung theo giá: SAS, LAS ❖ Cân bằng vĩ mô của nền kinh tế ○ Cân bằng trong ngắn hạn ▪ Cân bằng trong ngắn hạn cao hơn mức sản lượng tiềm năng ▪ Cân bằng trong ngắn hạn ngay tại mức sản lượng tiềm năng	CLO2 CLO2 CLO3	Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ	Giữa kỳ	1) Thảo Vy (2009) Chương 7. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 7.

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	▪ Cân bằng trong ngắn hạn thấp hơn mức sản lượng tiềm năng o Cân bằng trong dài hạn ❖ Sự thay đổi cân bằng vĩ mô của nền kinh tế o Khi đường tổng cầu dịch chuyển o Khi đường tổng cung dịch chuyển o Khi đường tổng cung và đường tổng cầu đồng thời dịch chuyển **Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ**				
Tuần 8 /buổi thứ 8	**Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ**	CLO2 CLO2 CLO3	Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ	Giữa kỳ	
Tuần 9 /buổi thứ 9	**Chương 8.** **CHÍNH SÁCH KINH TẾ VĨ MÔ** ❖ Chính sách tài khóa o Mục tiêu của chính sách tài khóa o Công cụ của chính sách tài khóa o Tác động của chính sách tài khóa đến mức giá, sản lượng và thất nghiệp trong ngắn và dài hạn o Chính sách tài khóa và sự thâm hụt ngân sách chính phủ	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Làm bài tập nhóm + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Giữa kỳ Quá trình	1) Thảo Vy (2009) Chương 8. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 7.

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	❖ Chính sách tiền tệ o Mục tiêu của chính sách tiền tệ o Công cụ của chính sách tiền tệ o Tác động của chính sách tiền tệ đến mức giá, sản lượng và thất nghiệp trong ngắn và dài hạn				
Tuần 10 /buổi 10	**Chương 9.** **LẠM PHÁT-THẤT NGHIỆP** • Lạm phát o Khái niệm ▪ Lạm phát ▪ Giảm phát **Giảm** lạm phát o Nhắc lại cách tính tỷ lệ lạm phát o Phân loại lạm phát ▪ Lạm phát vừa phải ▪ Lạm phát phi mã ▪ Siêu lạm phát o Nguyên nhân gây ra lạm phát ▪ Do cầu kéo ▪ Do chi phí đẩy ▪ Do tiền (dùng phương trình Fisher: MV = PY) ▪ Do quán tính o Tác động của lạm phát ▪ Thay đổi sản lượng, thất nghiệp và mức giá ▪ Chi phí mòn giày ▪ Chi phí thực đơn ▪ Phân phối thu nhập o Biện pháp kiềm chế lạm phát ▪ Giảm cầu ▪ Tăng cung	CLO2 CLO3 CLO4	Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà Sinh viên: + Học ở lớp: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; Làm bài tập nộp trên LMS + Học ở nhà: - Làm bài tập trong LMS - Tham gia các tương tác trên LMS (nếu có yêu cầu)	Quá trình	1) Thảo Vy (2009) Chương 9. 2) Như Ý, Bích Dung (2011) Chương 8.

Tuần/buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	❖ Thất nghiệp o Khái niệm ▪ Lực lượng lao động ▪ Người thất nghiệp ▪ Tỷ lệ thất nghiệp o Nguyên nhân gây ra thất nghiệp ▪ Xét theo nguyên nhân gây ra thất nghiệp - Thất nghiệp cơ học - Thất nghiệp cơ cấu - Thất nghiệp chu kỳ ▪ Xét theo cung cầu lao động - Thất nghiệp tự nguyện - Thất nghiệp không tự nguyện ▪ Thất nghiệp tự nhiên o Tác động của thất nghiệp o Biện pháp giảm thất nghiệp ▪ Mối quan hệ giữa lạm phát và thất nghiệp: o Đường Phillips ▪ Trong ngắn hạn ▪ Trong dài hạn				

8. Quy định của môn học

8.1. Quy định về đánh giá chuyên cần, quá trình:

- Trọng số 10% điểm chuyên cần được tính khi sinh viên thực hiện các nội dung sau: tham dự học chuyên cần, thái độ, tham gia các hoạt động như phát biểu, phản biện, góp ý, tranh luận, bài tập thảo luận cùng nhóm trong quá trình học tập và thực hiện các yêu cầu về LMS.

8.2. Quy định về đánh giá giữa kỳ:

- 01 bài kiểm tra trắc nghiệm: Trọng số 20% điểm được tính khi sinh viên thực hiện bài kiểm tra trắc nghiệm. Nội dung câu hỏi kiểm tra từ chương 1 đến hết

chương 4. Bài kiểm tra chỉ được tính điểm khi có điểm quá trình và thực hiện bài tập thảo luận cùng nhóm với thời gian từ 15 - 30 phút tại lớp.

8.3. Quy định về đánh giá cuối kỳ:

- Trọng số 70% điểm của bài thi cuối kỳ được tính khi sinh viên thực hiện bài kiểm tra trắc nghiệm. Cơ cấu đề thi do Khoa và Bộ môn quyết định.

A. Bài thi kiểm tra cuối kỳ:

- Hình thức: Thi trắc nghiệm, thời gian 90 phút. Không được tham khảo tài liệu khi dự thi.
- Nội dung: toàn bộ kiến thức của môn học.
- Tiêu chí đánh giá: theo kết quả số câu làm đúng.

8.4. Quy định về cấm thi cuối kỳ:

- Sinh viên không được phép dự thi cuối kỳ khi vắng quá nửa (1/2) số buổi học trở lên theo tổng thời gian học tập tại lớp, không có điểm tổng kết quá trình và giữa kỳ, vi phạm về thái độ, nội quy, quy định khác tại lớp, nhà trường tùy theo mức độ.

8.5. Nội quy lớp học:

- Không được đến lớp trễ giờ theo quy định;
- Yêu cầu trong giờ học tại lớp: không được nói chuyện và làm việc riêng, không sử dụng điện thoại cá nhân và các thiết bị điện tử trừ khi giảng viên cho phép tra cứu tư liệu, thông tin để phục vụ cho học tập, nghiên cứu;
- Thực hiện việc tải đầy đủ các bài học, bài tập, tài liệu, tình huống trên hệ thống quản lý học tập LMS;
- Trước khi đến lớp, yêu cầu sinh viên tự đọc, nghiên cứu các bài, tài liệu tại nhà theo sự hướng dẫn giảng viên nhằm trao đổi, phản biện, góp ý, hợp tác, thảo luận các nội dung được xem trước trong làm việc nhóm, cá nhân, tại lớp;
- Tinh thần, thái độ tôn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm, tính kỷ luật, cầu thị trong học tập, làm việc với giảng viên và các bạn trong ngoài lớp;
- Kiểm soát tốt cảm xúc cá nhân khi tranh luận, phản biện, bác bỏ, chia sẻ, góp ý, thảo luận, trao đổi các vấn đề tại lớp, trong nhóm.
- Không được tính điểm quá trình, điểm giữa kỳ, điểm cuối kỳ khi sinh viên: không tham dự lớp theo quy chế, báo cáo cho giảng viên theo đúng thời hạn quy định,

không tham dự làm bài tập thảo luận, thuyết trình cùng nhóm, không dự thi cuối kỳ, không tham gia các hoạt động trực tuyến gồm: diễn đàn, video, clip, bài tập, báo cáo... (nếu có) theo yêu cầu trên hệ thống quản lý học tập LMS./.

P.TRƯỞNG KHOA	**Giảng viên biên soạn**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*
Phạm Đình Long	**Bùi Anh Sơn**